TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ HÒA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 99/2018/QĐST - HNGĐ	Hạ Hòa, ngày 02 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 148/2018/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T sinh năm 1985

Bị đơn: Anh Nghiêm Quang H sinh năm 1982

Đều có địa chỉ tại: Khu 7, xã A, huyện H, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị T sinh năm 1985 và anh Nghiêm Quang H sinh năm 1982.

Đều có địa chỉ tại: Khu 7, xã A, huyện H, tỉnh Phú Thọ

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nghiêm Quang H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nghiêm Thị Hương G sinh ngày 06/7/2006 kể từ tháng 6/2018 đến khi cháu G thành niên. Chị T không phải cấp dưỡng nuôi cháu G cùng anh H do anh H không yêu cầu. Hai bên đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi

dưỡng con chung theo quy định của pháp luật không bên nào được ngăn cấm.

- Về tài sản chung, nợ chung, cho vay: Chị Nguyễn Thị T, anh Nghiêm Quang H thỏa thuận: Vợ chồng tự chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công sức: Chị Nguyễn Thị T, anh Nghiêm Quang H đều xác định không có công sức gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị T nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai số 0003512 ngày 24/5/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa. Trả lại cho chị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Hạ Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hạ Hòa
- UBND xã A
- Lưu HS - VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Tô Mạnh Tiến